TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 141/2018/HSST
Ngày: 18/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Thang

2. Ông Nguyễn Đình Thọ

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hiền - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh trì, TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa: Ông Tô Xuân Tùng - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 18 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 149/2018/HSST ngày 05/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM QUỐC L** - Sinh ngày 15/02/1978 tại Hà Nội

ĐKHKTT: xóm B, thị trấn V, huyện T, TP Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Tự do Trình độ văn hoá: 7/12

Con ông: Phạm Văn K Con bà: Nguyễn Thị H

Có vợ là Lê Thị Mai P, có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012.

- Tiền sự:

+ Năm 2012 bị Công an phường G, quận H, TP Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy

+ Năm 2013 tập trung cai nghiện tập bắt buộc 48 tháng tại Yên Bài, Ba Vì, Hà Nội

+ Năm 2018 bị Công an huyện T xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy

- Tiền án: Ngày 09/6/2005, tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/2005/HSST, TAND huyện T, TP Hà Nội xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách là 20 tháng kể từ ngày tuyên án về tội đánh bạc (chưa xóa án tích do chưa nộp tiền phạt bổ sung và chưa nộp án phí)

(Danh chỉ bản số 0279 do công an huyện T lập ngày 13/6/2018)

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 12/6/2018, tạm giam ngày 15/6/2018

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1/ Chị Trịnh Thị Bích H - SN 1978 (Vắng mặt)

Cư trú tại: thôn S, phường Y, quận H, TP Hà Nội

2/ Anh Đặng Quyết T - SN 1989 (Vắng mặt)

ĐKHKTT: xóm 6, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ 10 phút ngày 12/6/2018, tại đường mới thuộc thôn V, xã T, huyện T, TP Hà Nội, Tổ công tác PK20E - Công an TP Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện Phạm Quốc L và Đặng Quyết T đang ngồi trên xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI loại 29 chỗ BKS 29B-610.05 có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra và phát hiện tại vị trí Lợi đang ngồi trên xe ngay gần cửa lên xuống 01 chiếc khẩu trang vải sọc xanh bị rách một lỗ chứa 01 túi nilong nhỏ bên trong có chất bột màu trắng. Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ của L: 01 điện thoại di động Vertu có số sim 0961845576, 01 điện thoại di động Itel có số sim 01665585800, 01 điện thoại di động Nokia có số sim 0978440656; thu giữ của T: 01 điện thoại di động Iphone có số sim 0986080389 và 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI loại 29 chỗ BKS 29B-610.05.

Quá trình điều tra, L khai nhận: tối ngày 11/6/2018, L mua gói ma túy trên của một người dàn ông không quen tại khu vực cầu V với giá 700.000 đồng và cất giấu vào chiếc khẩu trang rách. Sau đó L gọi điện rủ T sử dụng ma túy. T. Khi L đi đến khu vực đường mới thuộc thôn V, xã T, huyện T, TP Hà Nội thì thấy T đang ngồi ở ghế lái của xe ô tô đỗ ở bên đường. L lên xe và ngồi ngay gần cửa lên xuống và đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 5424/KLĐG-PC54 ngày 18/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội đã kết luận: chất bột màu trắng bên trong túi nilong thu giữ của L là ma túy loại Heroin có khối lượng là 1,041 gam

Đối với Phạm Quyết T: do không biết Lợi mua ma túy ở đâu, của ai và không giúp L việc mua ma túy nên Cơ quan Điều tra không xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI loại 29 chỗ BKS 29B-610.05 được xác định là của chị Trịnh Thị Bích H, do không liên quan đến việc L tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Điều tra đã trao trả chị Hoan. Chị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 28/8/2018, VKSND huyện Thanh Trì truy tố Phạm Quốc L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS 2015.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 28 tháng đến 34 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khẩu trang sọc xanh bị rách và 01 túi nilong chứa Heroin có khối lượng là 1,041 gam

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia có số sim 0978440656 đã thu giữ của L và 01 điện thoại di động Iphone có số sim 0986080389 đã thu giữ của T do các đối tượng đã sử dụng các điện thoại này để liên lạc rủ nhau sử dụng ma túy

- Trả lại cho L 01 điện thoại di động Vertu có số sim 0961845576, 01 điện thoại di động Itel có số sim 01665585800 do các vật chứng này không liên quan đến tội phạm

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Ngày 12/6/2018, tại khu vực đường mới thuộc thôn V, xã T, huyện T, Hà Nội; Phạm Quốc L đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilong chứa ma túy loại Heroin có khối lượng là 1,041 gam để sử dụng. Như vậy hành vi của Phạm Quốc L đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS 2015. VKSND huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp

luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo là người đã có tiền án, tiền sự trong đó nhiều tiền sự liên quan đến ma túy, tiền án chưa được xóa án tích, như vậy phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với Phạm Quyết T do không biết L mua ma túy ở đâu và của ai, không giúp L việc mua ma túy nên Cơ quan Điều tra không xử lý là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khẩu trang sọc xanh bị rách và 01 túi nilong bên trong có ma túy loại Heroin có khối lượng là 1,041 gam (cơ quan giám định đã trích 0,037 gam; còn lại là 1,004 gam)

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia có số sim 0978440656 đã thu giữ của L và 01 điện thoại di động Iphone có số sim 0986080389 đã thu giữ của T do các đối tượng đã sử dụng các điện thoại này để liên lạc rủ nhau sử dụng ma túy

- Trả lại cho L 01 điện thoại di động Vertu có số sim 0961845576, 01 điện thoại di động Itel có số sim 01665585800 do các vật chứng này không liên quan đến tội phạm

- Đối với xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI loại 29 chỗ BKS 29B-610.05 được xác định là tài sản của chị Trịnh Thị Bích H, do không liên quan đến việc L tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Điều tra đã trao trả chị H là có căn cứ.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Về quyền kháng cáo: bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Phạm Quốc L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: **Phạm Quốc L 24** (*hai mươi bốn*) **tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2018.

***Về vật chứng*:** áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2015 (đã chuyển Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2018):

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khẩu trang vải sọc xanh bị rách và 01 túi nilong chứa Heroin có khối lượng là 1,041 gam (cơ quan giám định đã trích 0,037 gam; còn lại là 1,004 gam)

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đỏ đen có số sim vào thời điểm thu giữ là 0978440656 đã thu giữ của L và 01 điện thoại di động Iphone có số sim vào thời điểm thu giữ là 0986080389 đã thu giữ của T.

- Trả lại cho cho L: 01 điện thoại di động Vertu màu vàng bị cháy một phần trên bàn phím có số sim vào thời điểm thu giữ là 0961845576, 01 điện thoại di động Itel màu xanh đen có số sim vào thời điểm thu giữ là 01665585800.

Về án phí: áp dụng Điều 136 - BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

***Về quyền kháng cáo*:** áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Trịnh Thị Bích H, anh Đặng Quyết T có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Về việc thi hành án: áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Mai Thu